



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0052020

(51)^{2022.01} A43B 3/24; A43C 11/24; A43C 1/00; (13) B
A43B 23/02; A43B 7/1445

(21) 1-2022-05556

(22) 08/02/2021

(86) PCT/US2021/017023 08/02/2021

(87) WO 2021/162965 19/08/2021

(30) 62/975,156 11/02/2020 US

(45) 25/09/2025 450

(43) 25/10/2022 415A

(73) NIKE INNOVATE C.V. (US)

One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

(72) CHANG, Leo S. (US); HOUNG, Derek (US).

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) SẢN PHẨM GIÀY DÉP CÓ QUAI LẬT

(21) 1-2022-05556

(57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm giày dép bao gồm cấu trúc đế và mũi giày được ghép với cấu trúc đế. Mũi giày bao gồm vùng mũi giày, vùng gót giày và vùng giữa giày được bố trí ở giữa. Mũi giày tạo thành khoảng hở cổ được định kích thước để tiếp nhận bàn chân. Mũi giày bao gồm thân mũi giày chính và quai được ghép với thân mũi giày chính, trong đó quai kéo dài từ vùng giữa giày của mũi giày ở khoảng hở cổ, xuống đến vùng gót giày của mũi giày, trong đó quai được tạo kết cấu để cung cấp độ ổn định và quai được tạo kết cấu để giữ gót chân người đi được giữ xuống và trở lại trong sản phẩm giày dép.

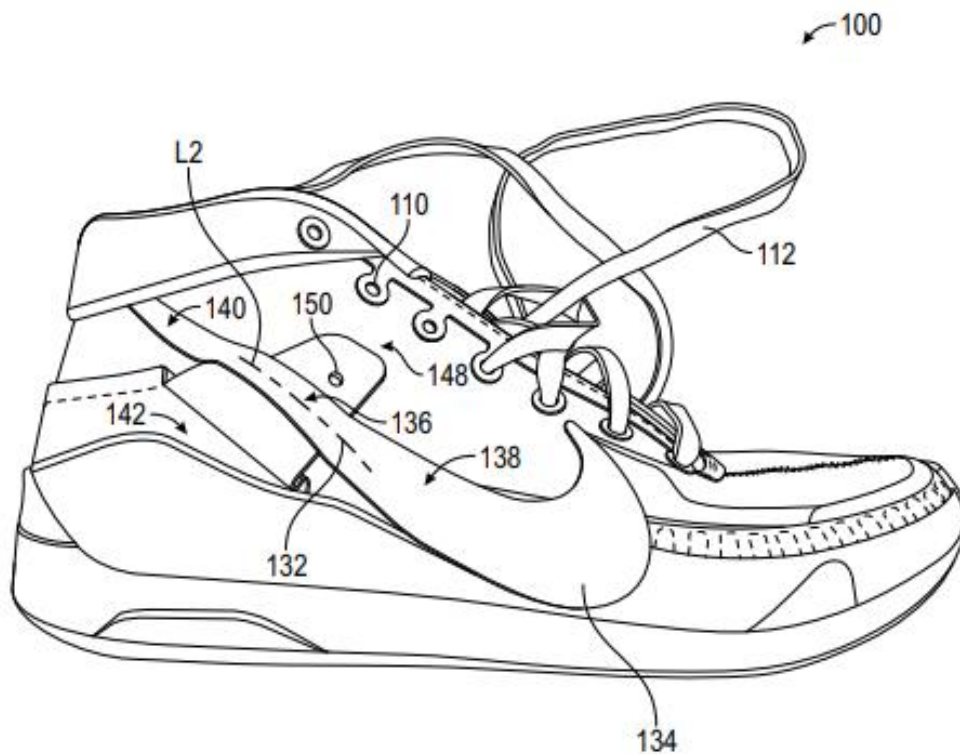


FIG. 2

Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập chung đến cấu trúc đế dùng cho sản phẩm giày dép và cụ thể hơn là đề cập đến mũ giày bao gồm quai lật.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Phần này cung cấp thông tin tình trạng kỹ thuật liên quan đến sáng chế mà nó không nhất thiết phải là kỹ thuật trước đây.

Các sản phẩm giày dép bao gồm mũ giày và cấu trúc đế. Mũ giày có thể được tạo từ (các) vật liệu thích hợp bất kỳ để giữ, cố định và đỡ bàn chân trên cấu trúc đế. Mũ giày có thể phối hợp với các dây giày, quai hoặc khóa khác để điều chỉnh độ vừa của mũ giày xung quanh bàn chân. Phần đáy của mũ giày, gần mặt đáy của bàn chân, gắn với cấu trúc đế.

Các cấu trúc đế bao gồm sự bố trí nhiều lớp kéo dài giữa mặt đất và mũ giày. Một lớp của cấu trúc đế bao gồm đế ngoài cung cấp khả năng chống mài mòn và lực bám với mặt đất. Đế ngoài có thể được tạo từ cao su hoặc các vật liệu khác để tạo độ bền và khả năng chống mòn cũng như tăng cường lực bám với mặt đất. Một lớp khác của cấu trúc đế bao gồm đế giữa được bố trí giữa đế ngoài và mũ giày. Đế giữa cung cấp độ đệm cho bàn chân và ít nhất một phần được tạo từ vật liệu xốp polyme nén đàn hồi dưới tải ứng dụng để đệm cho bàn chân bằng cách làm giảm phản lực mặt đất. Đế giữa có thể tạo thành mặt đáy trên một mặt đối diện với đế ngoài và đệm chân trên mặt đối diện có thể có đường viền để phù hợp với biên dạng mặt đáy của bàn chân. Các cấu trúc đế có thể cũng bao gồm đế trong tăng độ thoải mái hoặc lót giày nằm trong khoảng trống gần phần đáy của mũ giày.

Khớp giữa bàn-ngón chân (metatarsophalangeal: MTP) của bàn chân được biết là dễ hấp thụ năng lượng khi nó uốn cong bằng cách gập mu bàn chân trong chuyển động chạy. Khi bàn chân không chuyển động bằng cách uốn cong bàn chân cho đến khi bàn chân đẩy xuống mặt đất thì khớp MTP sẽ trả lại một ít năng lượng mà nó hấp thụ cho chuyển động chạy và vì vậy là nguồn tiêu hao năng lượng trong chuyển động chạy. Các tấm lòng phẳng và cứng có độ cứng dọc trong cấu trúc đế để tăng độ cứng chung của nó.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Sản phẩm giày dép bao gồm cấu trúc đế và mũ giày được ghép với cấu trúc đế. Mũ giày bao gồm thân hoặc vỏ mũ giày chính và quai giữ được ghép với thân mũ giày chính. Quai này kéo dài từ vùng giữa giày của mũ giày ở khoảng hở cổ, xuống đến vùng gót giày của mũ giày. Quai được tạo kết cấu để cung cấp độ ổn định và quai được tạo kết cấu để kéo gót chân người đi xuống và trở lại vào sản phẩm giày dép.

Một miếng vật liệu phụ trợ sẽ được gắn với bề mặt bên ngoài của thân mũ giày chính ở vị trí thứ nhất và ở vị trí thứ hai. Miếng vật liệu phụ trợ bao gồm vùng trung tâm giữa vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai không được gắn trực tiếp với thân mũ giày chính. Vùng trung tâm này tạo thành phần dẫn hướng để tiếp nhận quai giữ theo cách trượt được giữa miếng vật liệu phụ trợ và thân mũ giày chính. Theo một số phương án, miếng vật liệu phụ trợ này có thể bao gồm logo công ty được gắn với mũ giày.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Các phương án có thể được hiểu rõ hơn dựa vào các hình vẽ và phần mô tả dưới đây. Các thành phần trên các hình vẽ không nhất thiết phải theo tỷ lệ, sự nhấn mạnh thay vào đó sẽ được đặt ra khi minh họa các nguyên lý của các phương án. Hơn nữa, trên các hình vẽ thì các số chỉ dẫn giống nhau còn ký hiệu các chi tiết tương ứng trên các hình vẽ khác nhau.

Fig.1 là hình vẽ từ mặt bên của sản phẩm giày dép có quai lật kéo dài bên ngoài logo.

Fig.2 là hình vẽ từ mặt bên của sản phẩm giày dép trên Fig.1 với quai bị kéo từ phía sau logo.

Fig.3 là hình vẽ từ mặt bên của sản phẩm giày dép trên Fig.1 và Fig.2 với quai kéo dài bên trong logo.

Fig.4 là hình vẽ phóng đại của phần sản phẩm giày dép trên Fig.3 thể hiện sự cân bằng của lỗ xâu của quai với lỗ xâu của mũ giày.

Fig.5 là hình vẽ phối cảnh từ phía từ trên xuống của sản phẩm giày dép trên Fig.3.

Fig.6 là hình vẽ phía bên nhìn từ phía sau của sản phẩm giày dép trên Fig.3.

Mô tả chi tiết sáng chế

Sáng chế mô tả sản phẩm giày dép có thể được dùng cho môn bóng chày theo một số khía cạnh của sáng chế.

Các dấu hiệu và ưu điểm ở trên và các dấu hiệu và ưu điểm khác nữa của sáng chế sẽ hoàn toàn rõ ràng từ phần mô tả chi tiết dưới đây của các cách thực hiện sáng chế khi được thực hiện kết hợp với các hình vẽ đi kèm.

Dưới đây, các kết cấu ví dụ sẽ được mô tả đầy đủ hơn dựa vào các hình vẽ đi kèm. Các kết cấu ví dụ được cung cấp để cho sáng chế sẽ truyền tải toàn diện và đầy đủ phạm vi của sáng chế cho người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật này. Các chi tiết cụ thể sẽ được đưa ra sao cho các ví dụ về các thành phần cụ thể, thiết bị và phương pháp để cung cấp khả năng hiểu kỹ các kết cấu theo sáng chế. Sẽ là rõ ràng đối với người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật này là các chi tiết cụ thể không cần được sử dụng mà các kết cấu ví dụ vẫn có thể được thể hiện với nhiều dạng khác nhau và các chi tiết cụ thể và các kết cấu ví dụ không nên được hiểu là để giới hạn phạm vi của sáng chế.

Trong bản mô tả này, thuật ngữ được dùng chỉ cho mục đích mô tả các kết cấu ví dụ cụ thể và không nhằm giới hạn. Khi được sử dụng trong bản mô tả này thì các dạng số ít có thể cũng nhằm bao gồm các dạng số nhiều trừ khi ngữ cảnh chỉ báo rõ ràng khác đi. Thuật ngữ “gồm” và “có” có nghĩa là bao gồm và vì vậy định rõ sự có mặt của các dấu hiệu, bước, vận hành, phần tử và/hoặc thành phần nhưng không loại trừ sự có mặt hoặc bổ sung một hoặc nhiều dấu hiệu, bước, vận hành, phần tử, thành phần khác và/hoặc nhóm của chúng. Các bước phương pháp, quy trình và vận hành được mô tả trong bản mô tả này sẽ được hiểu là nhất thiết yêu cầu thực hiện chúng theo một thứ tự cụ thể được mô tả hoặc minh họa, trừ khi được xác định cụ thể là thứ tự thực hiện. Ngoài ra hoặc theo cách khác, các bước cũng có thể được sử dụng.

Khi một phần tử hoặc lớp được gọi là nằm “trên”, “được khớp với”, “được nối với”, “được gắn với” hoặc “được ghép với” một phần tử hoặc lớp khác thì nó có thể nằm trực tiếp trên, được khớp, được nối, được gắn hoặc được ghép với phần tử hoặc lớp khác, hoặc có thể có các phần tử hoặc lớp xen giữa. Ngược lại, khi một phần tử được gọi là nằm “trực tiếp trên”, “được khớp trực tiếp với”, “được nối trực tiếp với”, “được gắn trực tiếp với” hoặc “được ghép trực tiếp với” một phần tử hoặc lớp khác thì có thể không có

các phần tử hoặc lớp xen giữa. Nói cách khác là được dùng để mô tả mối quan hệ giữa các phần tử cần được hiểu theo cách tương tự (ví dụ, “giữa” và “ngay giữa”, “liền kề” và “ngay liền kề”, v.v.). Khi được sử dụng trong bản mô tả này, thuật ngữ “và/hoặc” bao gồm bất kỳ và tất cả các kết hợp của một hoặc nhiều mục được nêu có liên quan.

Thuật ngữ thứ nhất, thứ hai, thứ ba, v.v. có thể được dùng trong bản mô tả này để mô tả các phần tử, thành phần, vùng, lớp và/hoặc phần khác nhau. Các phần tử, thành phần, vùng, lớp và/hoặc phần này cần không bị giới hạn bởi các thuật ngữ này. Các thuật ngữ này có thể chỉ dùng để phân biệt một phần tử, thành phần, vùng, lớp hoặc phần với một vùng, lớp hoặc phần khác. Thuật ngữ như “thứ nhất”, “thứ hai” và các thuật ngữ số khác không ngụ ý chuỗi hoặc thứ tự trừ khi được chỉ báo rõ bởi ngữ cảnh. Vì vậy, phần tử, thành phần, vùng, lớp hoặc phần thứ nhất được mô tả dưới đây cũng có thể được gọi là phần tử, thành phần, vùng, lớp hoặc phần thứ hai mà không nằm ngoài các kiến thức về các kết cấu ví dụ.

Thuật ngữ “bao gồm”, “gồm” và “có” có nghĩa là bao gồm và vì vậy định rõ sự có mặt của các dấu hiệu, bước, vận hành, phần tử hoặc thành phần được nêu nhưng không loại trừ sự có mặt hoặc bổ sung một hoặc nhiều dấu hiệu, bước, vận hành, phần tử hoặc thành phần khác. Các thứ tự của các bước, quy trình và vận hành có thể thay đổi khi có thể và các bước bổ sung hoặc thay thế có thể được sử dụng. Khi được sử dụng trong bản mô tả này, thuật ngữ “hoặc” bao gồm một bất kỳ và tất cả các kết hợp của các mục được liệt kê có liên quan. Thuật ngữ “bất kỳ trong số” được hiểu là bao gồm sự kết hợp có thể bất kỳ trong số các mục được tham chiếu, bao gồm “một bất kỳ trong” các mục được tham chiếu. Thuật ngữ “bất kỳ trong số” được hiểu là bao gồm kết hợp có thể bất kỳ của các điểm yêu cầu bảo hộ được tham chiếu trong số các điểm yêu cầu bảo hộ đính kèm, bao gồm “điểm bất kỳ trong số” các điểm yêu cầu bảo hộ được tham chiếu.

Để nhất quán và thuận tiện, các tính từ chỉ hướng có thể được sử dụng trong toàn bộ phần mô tả chi tiết này tương ứng với các phương án được minh họa. Người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật này sẽ nhận thấy là thuật ngữ như “ở trên”, “ở dưới”, “lên trên”, “xuống dưới”, “trên”, “dưới”, v.v., có thể được dùng theo cách mô tả đối với các hình vẽ mà không cần trình bày các giới hạn về phạm vi của sáng chế như được xác định bởi các điểm yêu cầu bảo hộ.

Thuật ngữ “dọc” chỉ hướng kéo dài theo chiều dài của thành phần. Ví dụ, hướng dọc của sản phẩm giày dép kéo dài giữa vùng mũi giày và vùng gót giày của sản phẩm giày dép. Thuật ngữ “tiền” hoặc “trước” dùng để chỉ hướng chung từ vùng gót giày đến vùng mũi giày và thuật ngữ “lùi” hoặc “sau” dùng để chỉ hướng ngược lại, nghĩa là, hướng từ vùng mũi giày đến vùng gót giày. Trong một số trường hợp, thành phần có thể được xác định với đường trục dọc cũng như hướng dọc tiền và lùi theo đường trục này. Hướng hoặc đường trục dọc có thể cũng được gọi là hướng hoặc đường trục trước-sau.

Thuật ngữ “ngang” chỉ hướng kéo dài theo chiều rộng của thành phần. Ví dụ, hướng ngang của sản phẩm giày dép kéo dài giữa mặt bên và mặt giữa của sản phẩm giày dép. Hướng hoặc đường trục ngang có thể cũng được gọi là hướng hoặc đường trục bên hoặc hướng hoặc đường trục giữa.

Thuật ngữ “thẳng đứng” chỉ hướng thường vuông góc với cả hướng bên lẫn hướng dọc. Ví dụ, trong các trường hợp trong đó cấu trúc đế được đặt phẳng trên mặt đất thì hướng thẳng đứng có thể kéo dài từ mặt đất lên trên. Sẽ được hiểu là mỗi tính từ chỉ hướng này có thể được ứng dụng cho các thành phần riêng rẽ của cấu trúc đế. Thuật ngữ “lên” hoặc “lên trên” chỉ hướng thẳng đứng chỉ về phía trên của thành phần có thể bao gồm mu bàn chân, vùng khóa và/hoặc cổ mũi giày. Thuật ngữ “xuống” hoặc “xuống dưới” chỉ hướng thẳng đứng chỉ hướng ngược với hướng lên trên, đến đáy thành phần và có thể thường chỉ về phía đáy cấu trúc đế của sản phẩm giày dép.

“Bên trong” của sản phẩm giày dép như chiếc giày chỉ các phần trong không gian bị chiếm bởi bàn chân người đi khi sản phẩm giày dép được đi. “Mặt trong” của thành phần đề cập đến mặt hoặc bề mặt của thành phần mà (hoặc sẽ) được định hướng về phía bên trong của thành phần hoặc sản phẩm giày dép trong sản phẩm giày dép đã lắp. “Mặt ngoài” hoặc “bên ngoài” của thành phần đề cập đến mặt hoặc bề mặt của thành phần mà (hoặc sẽ) được định hướng từ bên trong của sản phẩm giày dép trong sản phẩm giày dép đã lắp. Trong một số trường hợp, các thành phần khác có thể nằm giữa mặt trong của thành phần và bên trong trong sản phẩm giày dép đã lắp. Tương tự, các thành phần khác có thể nằm giữa mặt ngoài của thành phần và không gian bên ngoài sản phẩm giày dép đã lắp. Hơn nữa, thuật ngữ “vào trong” và “vào bên trong” chỉ hướng đến bên trong của thành phần hoặc sản phẩm giày dép, như giày và thuật ngữ “ra ngoài” và “ra bên ngoài” chỉ hướng đến bên ngoài của thành phần hoặc sản phẩm giày dép như chiếc giày. Ngoài

ra, thuật ngữ “gần” chỉ hướng gần tâm hơn của thành phần giày dép hoặc gần bàn chân hơn khi bàn chân được xỏ vào sản phẩm giày dép khi nó được đi bởi người dùng. Tương tự, thuật ngữ “xa” chỉ vị trí tương đối xa hơn với tâm của thành phần giày dép hoặc xa hơn với bàn chân khi bàn chân được xỏ vào sản phẩm giày dép khi nó được đi bởi người dùng. Vì vậy, thuật ngữ gần và xa có thể được hiểu để cung cấp các thuật ngữ ngược lại nói chung để mô tả các vị trí không gian tương đối.

Sáng chế đề cập chung đến sản phẩm giày dép (ví dụ, giày) có hệ thống giữ duy nhất được thiết kế để cung cấp giá đỡ di động trong khi vẫn không cản trở các biểu tượng hoặc logo đồ họa được cung cấp trên thành bên. Trong các ví dụ được minh họa, hệ thống giữ theo sáng chế bao gồm quai kéo dài theo hướng tiến từ phần đối gót của giày, mặc dù được định vị theo cách di động hoặc trượt trong phần dẫn hướng được tạo bằng miếng vật liệu phụ trợ có thể được tạo một dưới dạng logo. Theo một số phương án, quai kéo dài về phía trước có thể bao gồm lỗ thủng căn thẳng với lỗ khâu của giày và được thích ứng để giữ dây giày. Khi dây giày được buộc chặt bởi người dùng thì bàn chân được kéo về phía sau vào chỗ khớp ổn định hơn với phần đối gót. Khi sử dụng, bản chất nổi của quai so với thành bên có thể cho phép độ mềm dẻo hạn chế theo hướng ngang trong khi vẫn duy trì khả năng giữ.

Theo các phương án khác của thiết kế thì quai có thể kéo dài từ phần bất kỳ của đường táp của giày (nghĩa là, vị trí mà ở đó mũi giày tiếp xúc với cấu trúc đế) và có thể đi theo cách trượt sau miếng vật liệu phụ trợ được gắn có thể được tạo một dưới dạng biểu tượng hoặc logo. Bằng cách này, bàn chân người đi có thể được giữ chặt với đế trong khi vẫn không cản trở ấn tượng thị giác của giày hoặc logo.

Trên Fig.1 đến Fig.6, sản phẩm giày dép 100 bao gồm cấu trúc đế 102 và mũi giày 104 được ghép với cấu trúc đế 102. Mũi giày 104 bao gồm vùng mũi giày 10, vùng gót giày 12 và vùng giữa giày 14 được bố trí giữa vùng mũi giày 10 và vùng gót giày 12. Mũi giày 104 xác định khoảng hở mắt cá chân 106 (Fig.5) được thích ứng để cho phép bàn chân người đi xỏ vào khoang trong của mũi giày và khoảng hở cổ 108 kéo dài từ khoảng hở mắt cá chân đến vùng mũi giày 10. Khoảng hở cổ 108 có thể được thiết kế để mở rộng có kiểm soát để cho phép khả năng xỏ/tháo dễ dàng hơn của bàn chân vào/ra khỏi mũi giày. Mũi giày có thể còn bao gồm nhiều lỗ khâu/ô dê 110 kéo dài xuyên qua chiều dày của thành mũi giày và được cung cấp trên các cạnh đối diện của khoảng hở cổ

108. Nhiều lỗ khâu/ô dề 110 có thể chứa dây giày 112 được khâu theo cách hoạt động ngang qua khoảng hở cổ 108. Khi bị kéo chặt thì dây giày 112 có thể làm giảm chiều rộng của khoảng hở cổ 108 để cung cấp độ căng vừa của mũ giày xung quanh bàn chân người đi.

Mũ giày 104 theo thiết kế của sáng chế bao gồm thân mũ giày chính 120 và quai giữ 122 được ghép với thân mũ giày chính 120. Theo một phương án, quai giữ 122 kéo dài từ phần đối gót 124 được cung cấp trong vùng gót giày dưới 12 của mũ giày lên trên đến vùng giữa giày 14 của mũ giày 104 ở khoảng hở cổ 108. Quai giữ 122 được tạo kết cấu để cung cấp độ ổn định cho bàn chân người đi bằng cách kéo bàn chân xuống và trở lại vào đế và phần đối gót 124 trong sản phẩm giày dép 100. Nói chung, ít nhất một phần của quai giữ 122 có thể vẫn không được gắn hoặc nối tự do so với thành của thân mũ giày chính 120. Bằng cách này có thể cho phép khả năng giữ thích hợp trong khi vẫn không làm cứng quá mức thành bên của mũ giày.

Để cho phép kết cấu quai giữ không được gắn này trong khi cũng không cho phép quai 122 đơn giản là rơi từ thân chính của mũ giày khi không được khớp thì thiết kế theo sáng chế có thể sử dụng phần dẫn hướng 132 được tạo bằng miếng vật liệu phụ trợ 134 được gắn với thành của thân mũ giày chính 120. Miếng vật liệu phụ trợ 134 này có thể phục vụ mục đích kẹp dưới dạng biểu tượng hoặc logo và kết cấu theo sáng chế có thể còn cho phép biểu tượng hoặc logo này vẫn không bị cản trở tầm nhìn từ bên ngoài. Phần dẫn hướng 132 bao gồm phần trung tâm 136 (được thể hiện rõ nhất trên Fig.3) không được gắn trực tiếp với mũ giày. Nói theo một cách khác, phần dẫn hướng 132 có thể là một miếng vật liệu rời kéo dài ngang qua chiều dài của mũ giày 104 và được gắn với mũ giày ở ít nhất hai vị trí hoặc vùng tách rời về vật lý (ví dụ, vị trí phía trước 138 và vị trí phía sau 140). Giữa vị trí hoặc vùng 138, 140 này thì phần dẫn hướng 132 có thể không có các phương án gắn cố định bất kỳ (nghĩa là, khâu, đóng, dán, nấu chảy, v.v.) để phần dẫn hướng 132 và mũ giày 104 tạo thành kênh mà quai 122 có thể đi qua đó. Khi sử dụng bình thường, quai 122 có thể được xỏ qua kênh này giữa phần dẫn hướng 132 và thân mũ giày chính 120. Quai 122 kéo dài đường trục dọc L1 (nghĩa là, đường trục căng chính) nằm ngang với đường trục dọc L2 của phần dẫn hướng 132. Theo một số phương án, như được lưu ý ở trên, phần dẫn hướng 132 có thể bao gồm logo (ví dụ, swoosh)

Theo một số phương án, quai 122 được gắn cố định với mũi giày ở vùng 142 của mũi giày giữa phần dẫn hướng 132 và đế 102. Theo một số phương án, quai 122 có thể được cố định ở đường tấp 144 của sản phẩm giày dép được tạo dưới dạng đường mà ở đó mũi giày 100 tiếp xúc với đế 102. Ngược lại, quai 122 có thể thiếu chỗ gắn cố định bất kỳ trong vùng 148 giữa phần dẫn hướng 132 và khoảng hở cổ 108. Ở chỗ giao/chồng của phần dẫn hướng 132 và quai 122 thì cả hai đều không được cố định trực tiếp với thân chính của mũi giày 108.

Quai 122 có thể bao gồm lỗ xâu 150 được căn thẳng với lỗ xâu tương ứng 110 của mũi giày 10 (xem Fig.4). Theo cách này, dây giày 112 của giày có thể đồng thời đi qua cả hai lỗ xâu 110, 150 để đồng thời ứng dụng sức căng bằng cả hai phần tử.

Phần dẫn hướng 132 và quai 122 cùng tạo thành cụm quai/dẫn hướng 152. Cụm quai/dẫn hướng 152 này được bố trí trên mặt bên 16 của mũi giày 104, mặt giữa 18 của mũi giày 104 hoặc cả hai. Theo một số phương án, quai 122 có thể bao tròn vùng gót giày 12 trong khi vẫn bao gồm phần quai giữa 122a trên mặt giữa 18 của mũi giày 104, phần quai bên 122b trên mặt bên 16 của mũi giày 104 và phần quai nối 122c nối phần quai giữa 122a và phần quai bên 122b. Phần quai nối 122c có thể kéo dài bao quanh và gắn cố định với vùng gót giày 12 của mũi giày 104, ví dụ, để gia cường hoặc theo cách khác trang trí cho phần đối gót.

Theo các phương án khác, quai 122 có thể là quai giữa nằm ở mặt giữa 18 của mũi giày 104 và mũi giày 104 còn bao gồm quai bên nằm ở mặt bên 16 của mũi giày 104. Theo phương án này, mỗi quai bên và quai giữa đều là riêng biệt và được gắn riêng rẽ với mũi giày 104. Quai bên được gắn riêng rẽ với mặt bên của mũi giày và quai giữa được gắn riêng rẽ với mặt giữa 18 của mũi giày 104. Quai 122 có thể được gắn cố định ở dưới phần dẫn hướng 132.

Theo một số phương án, quai 122 được gắn với sản phẩm giày dép 100 ở đường tấp 144 giữa mũi giày và đế giữa mà không nhất thiết phải có một chỗ gắn cố định (khâu) trên mũi giày ở dưới phần dẫn hướng 132.

Mặc dù các phương án khác nhau đã được mô tả thì phần mô tả được dự định chỉ có tính chất ví dụ hơn là giới hạn và sẽ rõ ràng đối với người có hiểu biết trung bình trong lĩnh vực kỹ thuật này là nhiều phương án và khả năng thực hiện hơn là có thể trong phạm vi của các phương án. Dấu hiệu bất kỳ của phương án bất kỳ có thể được dùng kết

hợp hoặc thay thế cho dấu hiệu hoặc phần tử khác bất kỳ theo phương án khác bất kỳ trừ khi bị hạn chế cụ thể. Do đó, các phương án sẽ không bị hạn chế ngoại trừ theo nội dung của các điểm yêu cầu bảo hộ và tương đương đính kèm của chúng. Ngoài ra, các cải biến và thay đổi khác nhau cũng có thể được thực hiện trong phạm vi của các điểm yêu cầu bảo hộ đính kèm.

Mặc dù một số cách thực hiện nhiều khía cạnh của sáng chế đã được mô tả chi tiết, thì chúng giống lĩnh vực kỹ thuật mà các kiến thức này liên quan đến đó sẽ nhận ra các khía cạnh thay thế khác nhau để thực hành sáng chế trong phạm vi của các điểm yêu cầu bảo hộ đính kèm. Được dự định là tất cả các vấn đề được chứa trong phần mô tả ở trên hoặc được thể hiện trên các hình vẽ đi kèm sẽ được hiểu là có tính chất minh họa và ví dụ toàn bộ khoảng các phương án thay thế mà người có hiểu biết trung bình có thể nhận ra là ngụ ý bởi tương đương cấu trúc và/hoặc chức năng với hoặc theo cách khác được làm cho rõ ràng dựa vào nội dung được bao gồm và không bị giới hạn chỉ ở các ví dụ được biểu thị rõ ràng và/hoặc các phương án được mô tả.

Các khía cạnh và phương án của sáng chế và các thiết kế theo sáng chế còn được cung cấp trong các mục dưới đây, chúng có thể được đọc như một phần không giới hạn của sáng chế trên quan điểm của các hình vẽ được cung cấp.

Mục 1: Sản phẩm giày dép bao gồm: cấu trúc đế; và mũ giày được ghép với cấu trúc đế, trong đó mũ giày bao gồm vùng mũi giày, vùng gót giày và vùng giữa giày được bố trí giữa vùng gót giày và vùng mũi giày, mũ giày xác định khoảng hở mắt cá chân được định kích thước để tiếp nhận bàn chân và khoảng hở cổ kéo dài từ khoảng hở mắt cá chân đến mũi giày và mũ giày bao gồm: thân mũ giày chính; quai giữ được ghép với thân mũ giày chính, trong đó quai kéo dài từ vùng giữa giày của mũ giày ở khoảng hở cổ xuống đến vùng gót giày của mũ giày, trong đó quai được tạo kết cấu để cung cấp độ ổn định và quai được tạo kết cấu để giữ gót chân người đi được giữ xuống và trở lại trong sản phẩm giày dép; và miếng vật liệu phụ trợ được gắn với bề mặt bên ngoài của thân mũ giày chính ở vị trí thứ nhất và ở vị trí thứ hai, miếng vật liệu phụ trợ bao gồm vùng trung tâm giữa vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai không được gắn trực tiếp với thân mũ giày chính; và trong đó vùng trung tâm tạo thành phần dẫn hướng để tiếp nhận quai giữ theo cách trượt được giữa miếng vật liệu phụ trợ và thân mũ giày chính.

Mục 2: Sản phẩm giày dép theo mục 1, trong đó quai giữ được gắn cố định với mũi giày chỉ ở vị trí giữa phần dẫn hướng và cấu trúc đế.

Mục 3: Sản phẩm giày dép theo mục 2, trong đó quai giữ được gắn cố định với phần đối gót được cung cấp trong vùng gót giày.

Mục 4: Sản phẩm giày dép theo mục 3, trong đó quai giữ bao gồm phần quai giữa kéo dài trên mặt giữa của khoảng hở cổ, phần quai bên kéo dài trên mặt bên của khoảng hở cổ và phần quai nối để nối phần quai giữa và phần quai bên, phần quai nối kéo dài bao quanh vùng gót giày của mũi giày và gắn cố định với phần đối gót.

Mục 5: Sản phẩm giày dép theo mục bất kỳ trong số các mục từ 1 đến 4, trong đó miếng vật liệu phụ trợ kéo dài từ vùng gót giày đến vùng mũi giày và theo hướng gần song song với khoảng hở cổ.

Mục 6: Sản phẩm giày dép theo mục bất kỳ trong số các mục từ 1 đến 5, trong đó miếng vật liệu phụ trợ là logo công ty.

Mục 7: Sản phẩm giày dép theo mục bất kỳ trong số các mục từ 1 đến 6, trong đó mũi giày còn bao gồm nhiều lỗ khâu được bố trí trên các cạnh đối diện của khoảng hở cổ và trong đó quai giữ bao gồm lỗ thủng được tạo kết cấu để căn thẳng với một trong nhiều lỗ khâu sao cho dây giày có thể đi qua lỗ thủng và lỗ khâu được căn thẳng.

Mục 8: Sản phẩm giày dép theo mục bất kỳ trong số các mục từ 1 đến 7, trong đó quai kéo dài đường trục dọc để nằm ngang với đường trục dọc của phần dẫn hướng.

Mục 9: Sản phẩm giày dép theo mục bất kỳ trong số các mục từ 1 đến 8, trong đó phần dẫn hướng và quai cùng tạo thành cụm quai/dẫn hướng và cụm quai/dẫn hướng này được bố trí trên mặt bên của mũi giày, mặt giữa của mũi giày hoặc cả hai.

Mục 10: Sản phẩm giày dép theo mục 1, trong đó quai là quai giữa nằm ở mặt giữa của mũi giày, mũi giày còn bao gồm quai bên nằm ở mặt bên của mũi giày, mỗi quai bên và quai giữa là riêng biệt và được gắn riêng rẽ với mũi giày, quai bên được gắn riêng rẽ với mặt bên của mũi giày và quai giữa được gắn riêng rẽ với mặt giữa của mũi giày.

Mục 11: Sản phẩm giày dép theo mục bất kỳ trong số các mục từ 1 đến 10, trong đó quai giữ không được gắn cố định với thân mũi giày chính trong phần dẫn hướng hoặc giữa phần dẫn hướng và đầu quai giữ đối diện cấu trúc đế.

Mục 12: Sản phẩm giày dép theo mục bất kỳ trong số các mục từ 1 đến 11, trong đó miếng vật liệu phụ trợ được gắn với bề mặt bên ngoài của thân mũ giày chính ở vị trí thứ nhất và ở vị trí thứ hai bằng cách khâu hoặc keo dán.

Mục 13: Sản phẩm giày dép theo mục bất kỳ trong số các mục từ 1 đến 12, trong đó quai giữ có chiều rộng từ 1,0 cm đến 4,0 cm và hẹp dần từ chiều rộng tương đối rộng hơn ở đầu thứ nhất đến chiều rộng tương đối hẹp hơn ở đầu thứ hai, đầu thứ hai nằm gần khoảng hở cổ hơn so với đầu thứ hai.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Sản phẩm giày dép bao gồm:

cấu trúc đế; và

mũ giày được ghép với cấu trúc đế, trong đó mũ giày bao gồm vùng mũi giày, vùng gót giày và vùng giữa giày được bố trí giữa vùng gót giày và vùng mũi giày, mũ giày xác định khoảng hở mắt cá chân được định kích thước để tiếp nhận bàn chân và khoảng hở cổ kéo dài từ khoảng hở mắt cá chân về phía mũi giày và mũ giày bao gồm:

thân mũ giày chính;

quai giữ được ghép với thân mũ giày chính, trong đó quai giữ này kéo dài từ vùng giữa giày của mũ giày ở khoảng hở cổ, xuống đến vùng gót giày của mũ giày, trong đó quai giữ được tạo kết cấu để cung cấp độ ổn định và quai giữ được tạo kết cấu để kéo gót chân người đi xuống và trở lại trong sản phẩm giày dép khi được căng bằng dây giày kéo dài ngang qua khoảng hở cổ;

miếng vật liệu phụ trợ được gắn với bề mặt bên ngoài của thân mũ giày chính ở vị trí thứ nhất và ở vị trí thứ hai, miếng vật liệu phụ trợ này bao gồm vùng trung tâm giữa vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai không được gắn trực tiếp với thân mũ giày chính; và

trong đó vùng trung tâm tạo thành phần dẫn hướng để tiếp nhận quai giữ theo cách trượt được giữa miếng vật liệu phụ trợ và thân mũ giày chính, sao cho quai giữ được định vị theo cách di chuyển được và trượt được trong phần dẫn hướng được tạo thành bởi miếng vật liệu phụ trợ được tạo kiểu dưới dạng logo công ty.

2. Sản phẩm giày dép theo điểm 1, trong đó quai giữ được gắn cố định với mũ giày chỉ ở vị trí giữa phần dẫn hướng và cấu trúc đế.

3. Sản phẩm giày dép theo điểm 2, trong đó quai giữ được gắn cố định với phần đối gót được bố trí trong vùng gót giày.

4. Sản phẩm giày dép theo điểm 3, trong đó quai giữ bao gồm phần quai giữa kéo dài trên mặt giữa của khoảng hở cổ, phần quai bên kéo dài trên mặt bên của khoảng hở cổ và phần quai nối để nối phần quai giữa và phần quai bên, phần quai nối kéo dài bao quanh vùng gót giày của mũ giày và gắn cố định với phần đối gót.

5. Sản phẩm giày dép theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 4, trong đó miếng vật liệu phụ trợ kéo dài từ vùng gót giày đến vùng mũi giày theo hướng song song với khoảng hở cổ.

6. Sản phẩm giày dép theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 5, trong đó vị trí thứ nhất và vị trí thứ hai được bố trí ở hai phía đối diện của quai giữ.

7. Sản phẩm giày dép theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 6, trong đó:

mũ giày còn bao gồm nhiều lỗ khâu được bố trí trên các cạnh đối diện của khoảng hở cổ và trong đó quai giữ bao gồm lỗ thủng được tạo kết cấu để căn thẳng với một trong nhiều lỗ khâu sao cho dây giày có thể đi qua lỗ thủng và lỗ khâu đã căn thẳng; và/hoặc

quai giữ bao gồm lỗ thủng được căn thẳng với lỗ khâu tương ứng của mũ giày, và khi quai giữ được bố trí trong phần dẫn hướng và dây giày đi qua cả lỗ khâu và lỗ thủng để cùng tác dụng lực căng qua cả lỗ khâu và lỗ thủng, thì quai giữ tiếp xúc với thân mũ giày chính ở mặt trong của quai giữ.

8. Sản phẩm giày dép theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 7, trong đó quai giữ kéo dài đường trục dọc để nằm ngang với đường trục dọc của phần dẫn hướng.

9. Sản phẩm giày dép theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 8, trong đó phần dẫn hướng và quai giữ cùng tạo thành cụm quai/dẫn hướng và cụm quai giữ/dẫn hướng được bố trí trên mặt bên của mũ giày, mặt giữa của mũ giày hoặc cả hai.

10. Sản phẩm giày dép theo điểm 1, trong đó quai giữ là quai giữa nằm ở mặt giữa của mũ giày, mũ giày còn bao gồm quai bên nằm ở mặt bên của mũ giày, mỗi quai bên và quai giữa là riêng biệt và được gắn riêng rẽ với mũ giày, quai bên được gắn riêng rẽ với mặt bên của mũ giày và quai giữa được gắn riêng rẽ với mặt giữa của mũ giày.

11. Sản phẩm giày dép theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 10, trong đó quai giữ không được gắn cố định với thân mũ giày chính trong phần dẫn hướng hoặc giữa phần dẫn hướng và đầu quai giữ đối diện với cấu trúc đế.

12. Sản phẩm giày dép theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 11, trong đó miếng vật liệu phụ trợ được gắn với bề mặt bên ngoài của thân mũ giày chính ở vị trí thứ nhất và ở vị trí thứ hai bằng cách khâu hoặc keo dán.

13. Sản phẩm giày dép theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 12, trong đó quai giữ có chiều rộng từ 1,0 cm đến 4,0 cm và hẹp dần từ chiều rộng tương đối rộng hơn ở đầu thứ nhất đến chiều rộng tương đối hẹp hơn ở đầu thứ hai, đầu thứ hai nằm gần khoảng hở cổ hơn so với đầu thứ nhất.

1/6

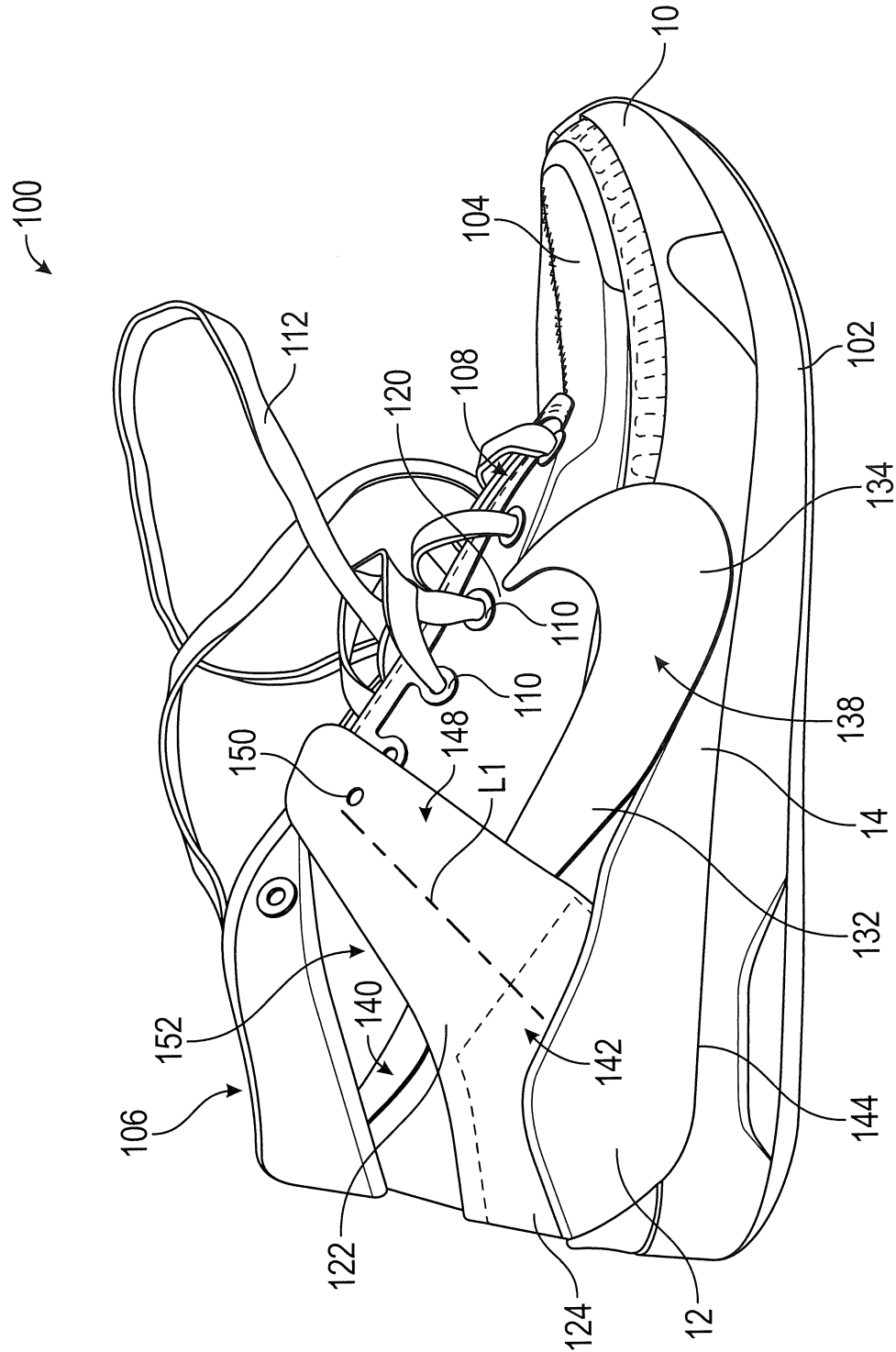


FIG. 1

2/6

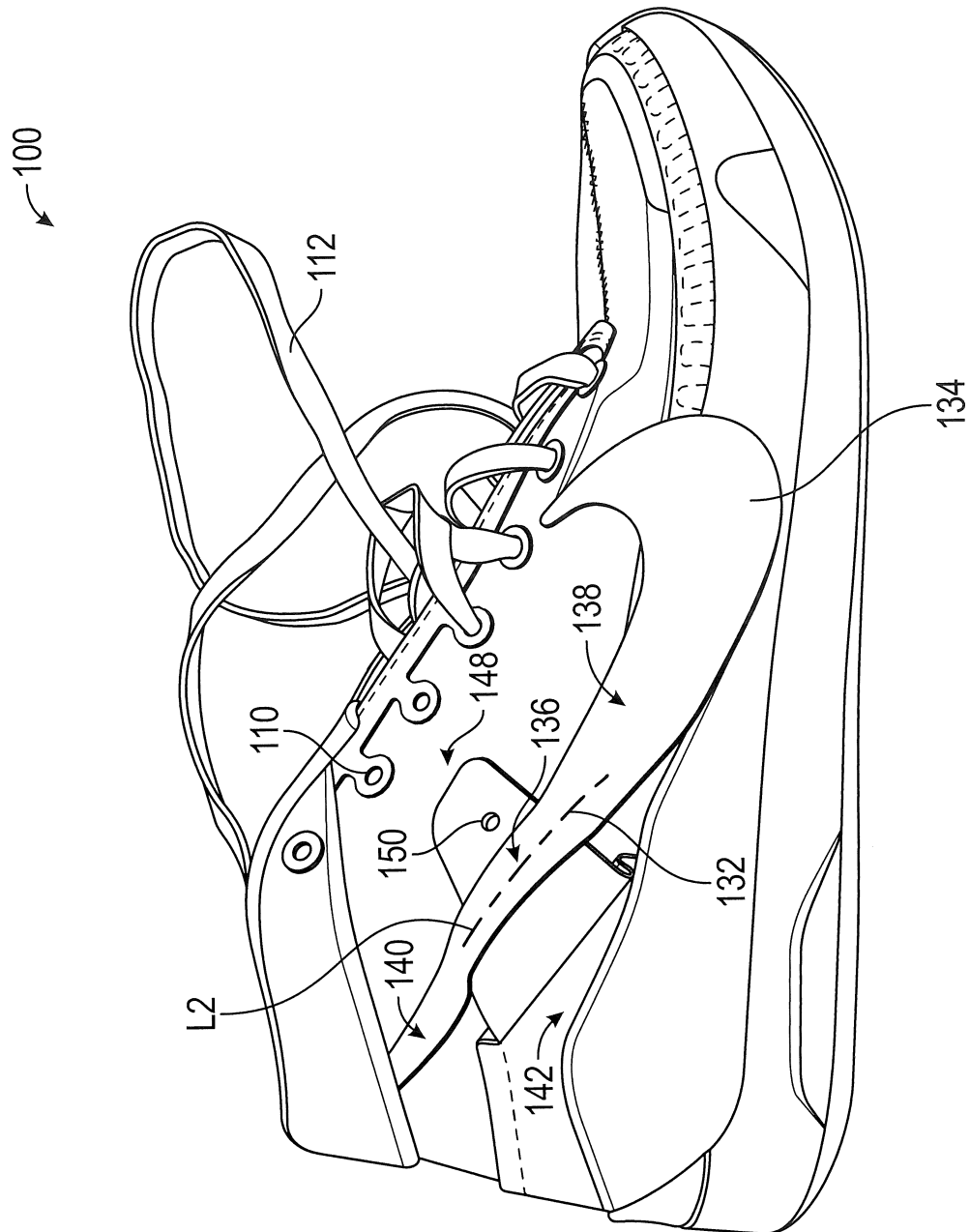


FIG. 2

3/6

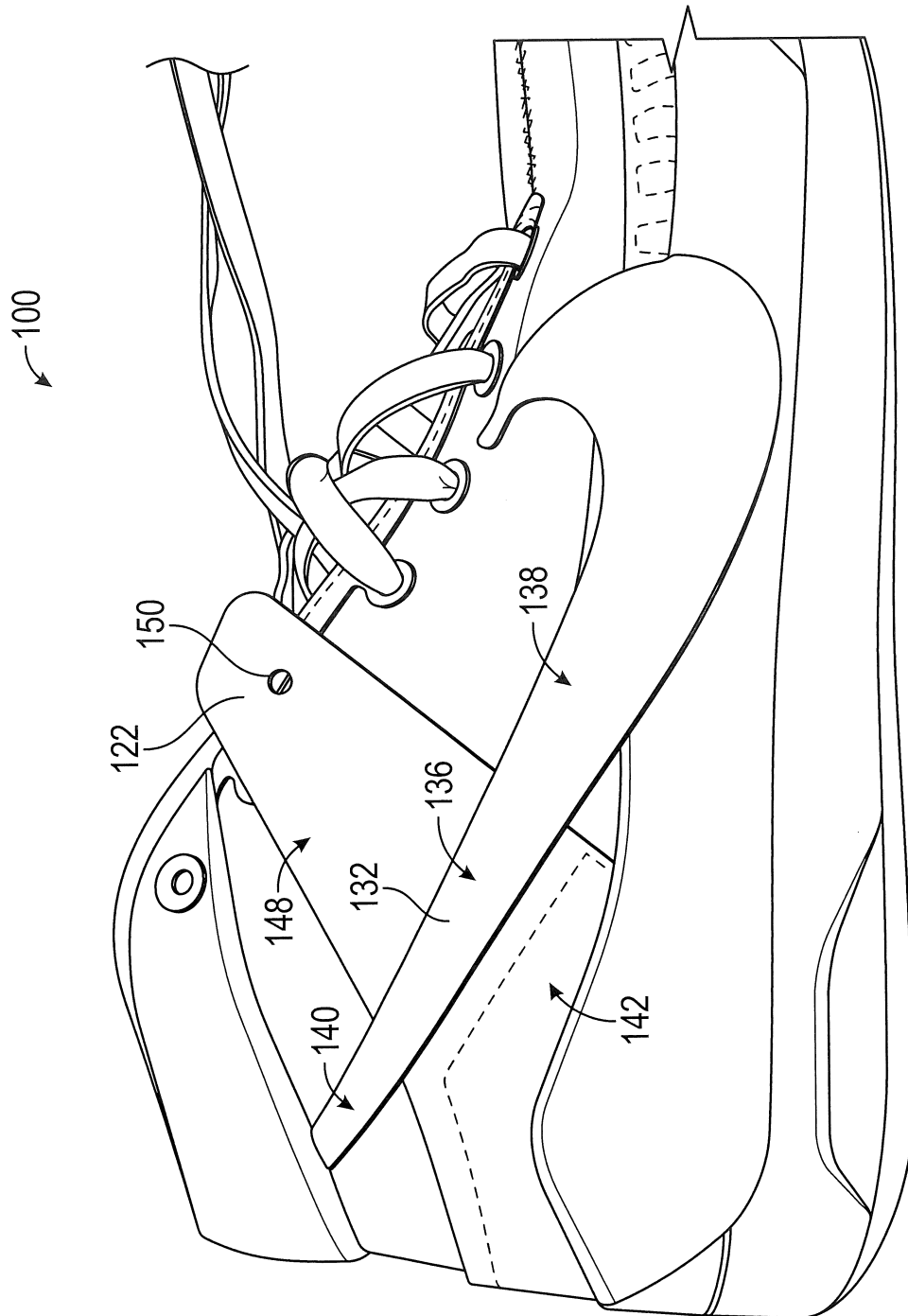


FIG. 3

4/6

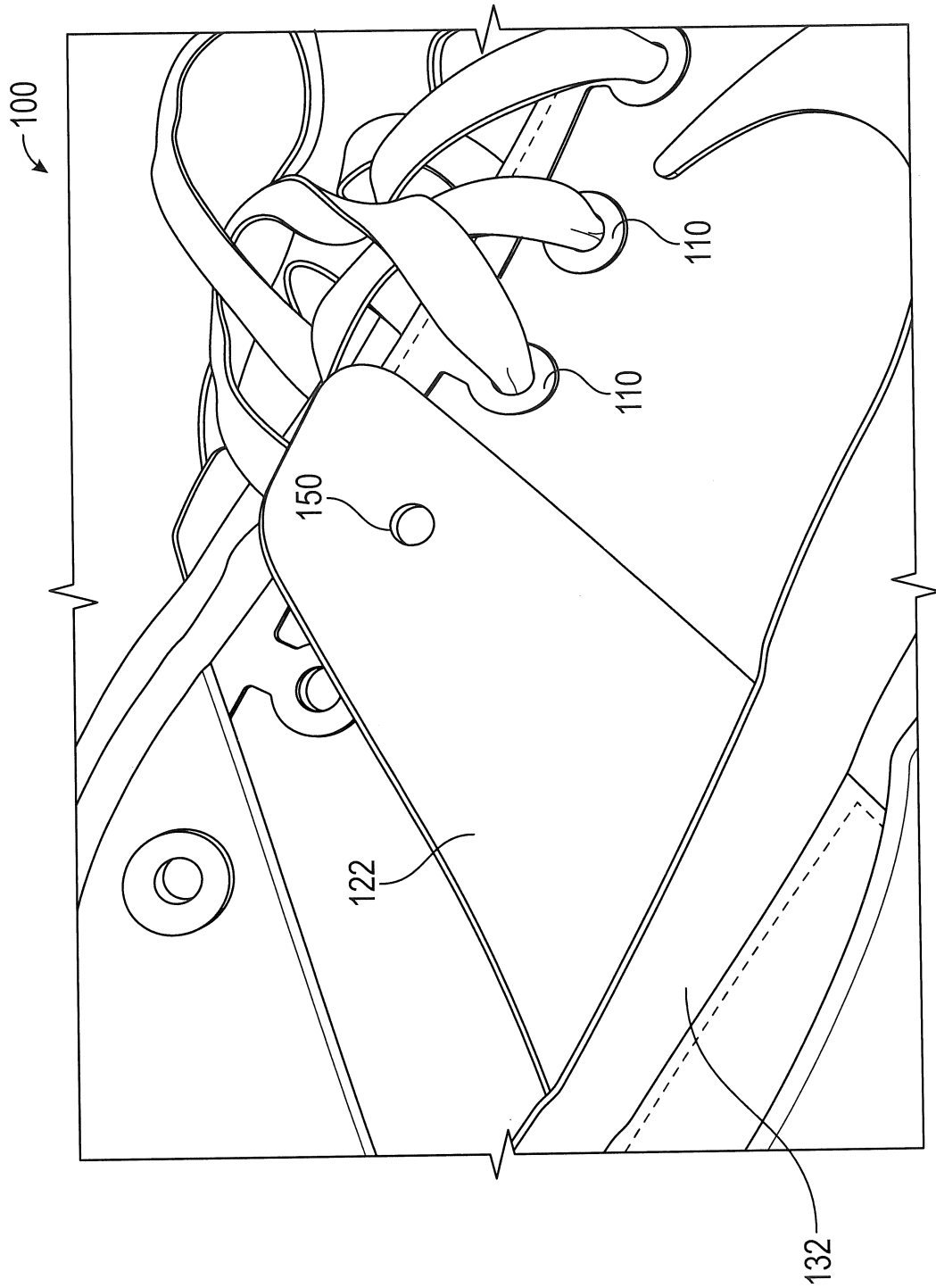


FIG. 4

5/6

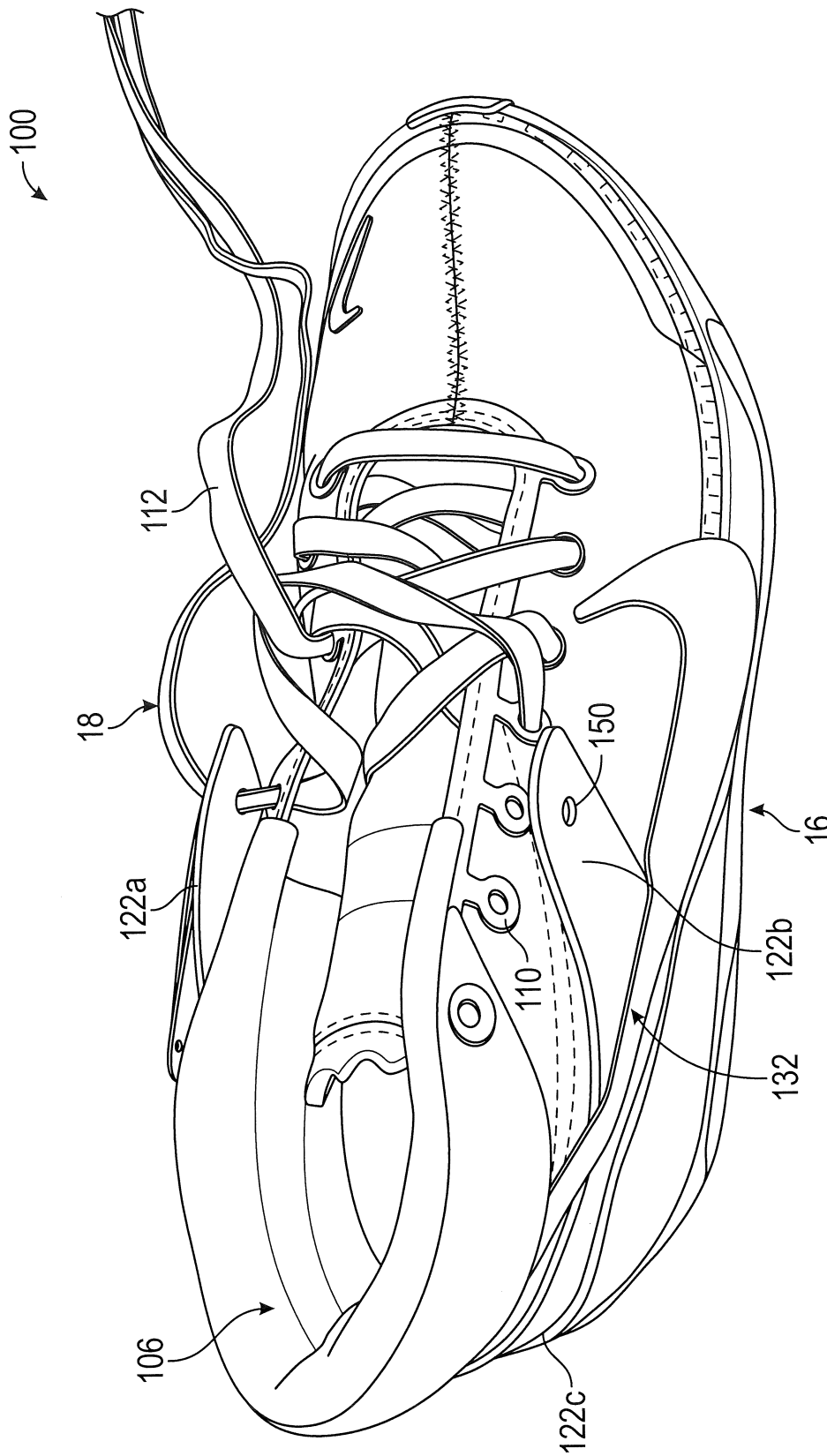


FIG. 5

6/6

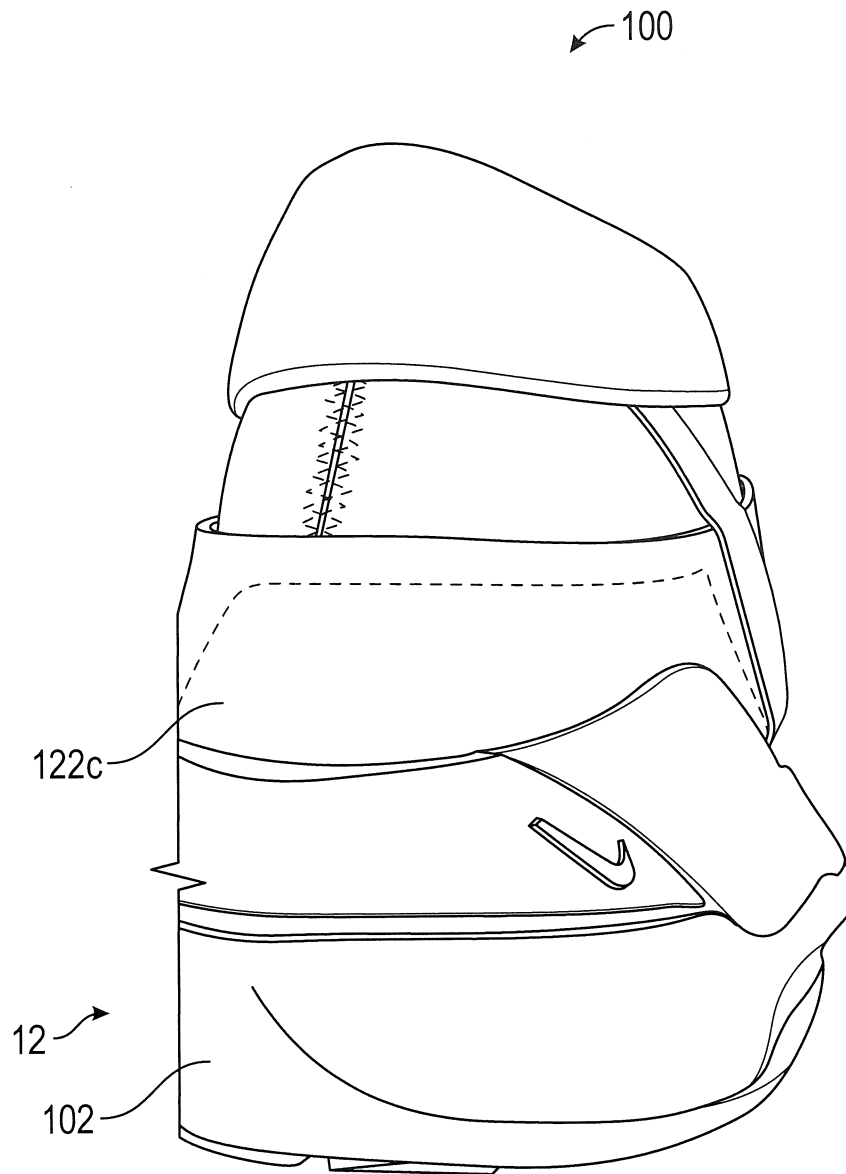


FIG. 6